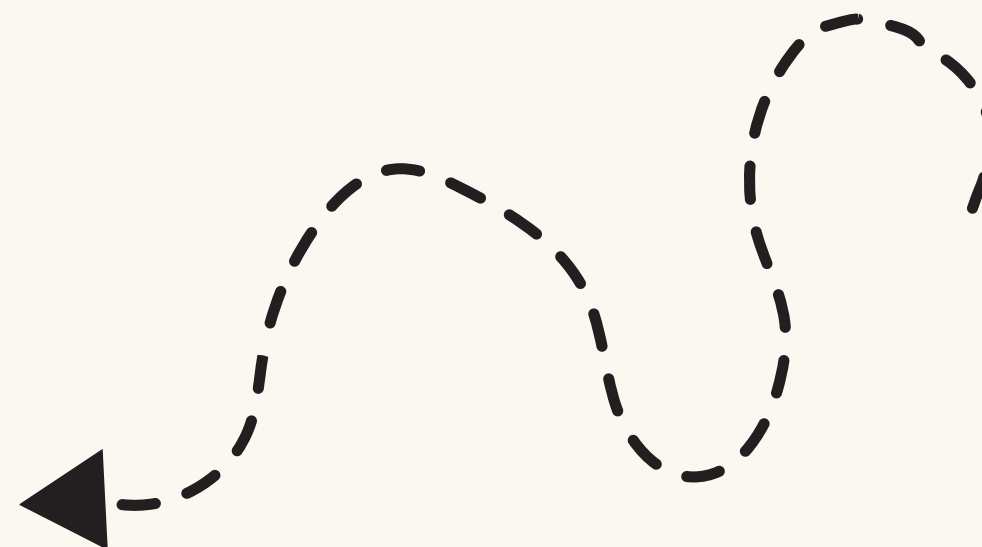


By Wislam



# Java



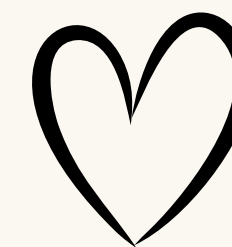
PACKAGE,  
STATIC,  
AND FINAL KEYWORDS



# Tóm tắt

1. Từ khóa `package`
2. Từ khóa `static`
3. Từ khóa `final`

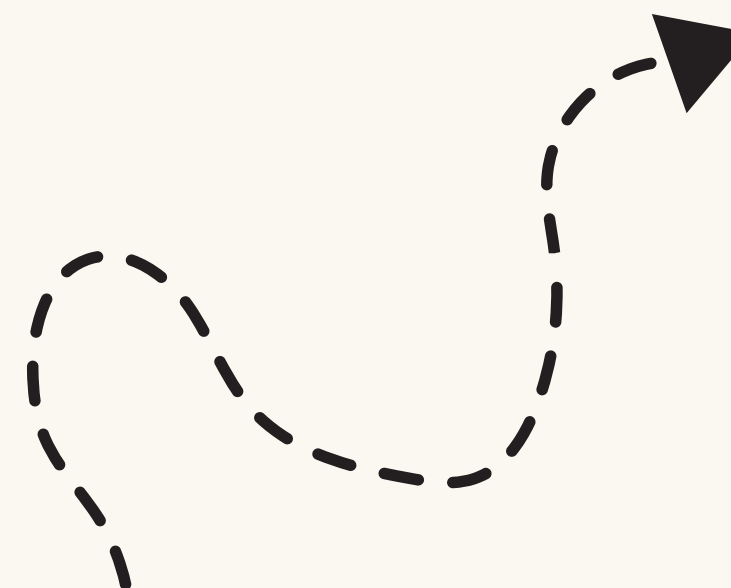




# package

**package com.example.myapplication;**

package được sử dụng để nhóm các lớp có liên quan lại với nhau, giúp tổ chức mã nguồn và tránh xung đột tên lớp.



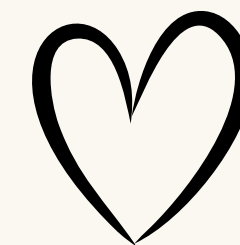


# LỢI ÍCH

**DỄ DÀNG QUẢN LÝ VÀ  
TỔ CHỨC MÃ NGUỒN.**

**HỖ TRỢ TÍNH NĂNG  
KIỂM SOÁT TRUY CẬP.**

**TRÁNH XUNG ĐỘT TÊN  
GIỮA CÁC LỚP.**

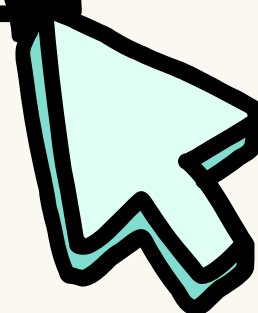


# Tạo và Sử dụng Package

Import package bằng cách sử dụng từ khóa **import**.

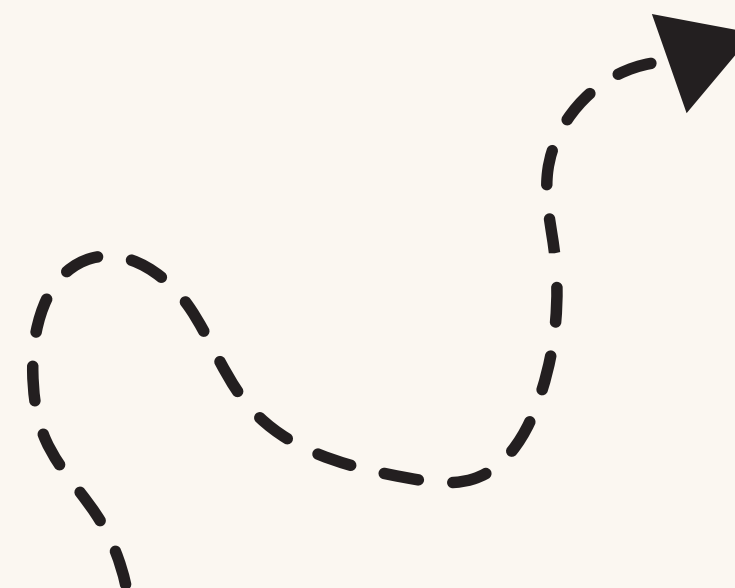
```
import com.example.myapp.MyClass;
```

Sử dụng package



Tạo package:

- Tạo thư mục trùng tên với package.
- Thêm dòng package vào đầu mỗi tệp .java.



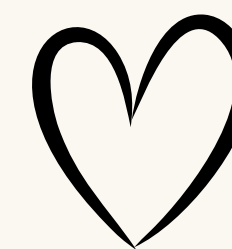
# Từ khóa static

**Định nghĩa:** static được sử dụng để khai báo các thành viên (biến, phương thức) chung cho tất cả các đối tượng của lớp.

## Đặc điểm

**static biến:** Chỉ tồn tại một bản sao trong bộ nhớ cho tất cả các đối tượng.

**static method:** Có thể được gọi mà không cần tạo đối tượng của lớp.

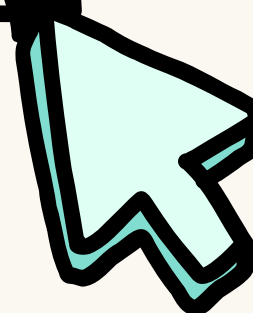


# Từ khóa **final**

**Định nghĩa:** **final** được sử dụng để khai báo hằng số, **phương thức** không thể ghi đè, hoặc **class** không thể kế thừa.

- **Biến final:** Không thể thay đổi giá trị sau khi đã khởi tạo.
- **Method final:** Không thể bị ghi đè bởi lớp con.
- **Class final:** Không thể bị kế thừa.

Ứng dụng





# TỔNG KẾT

## PACKAGE

Giúp tổ chức mã nguồn.

## STATIC

Cho phép chia sẻ tài nguyên chung.

## FINAL

Cung cấp tính bất biến và bảo vệ  
`class`/`method`.